

Bản án số: 130/2018/HS-PT

Ngày: 26-03-2018

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Hà
2. Ông Trương Công Huân

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang– Cán bộ Tòa án N dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát N dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Diệp – Kiểm sát viên

Ngày 26/3/2018, Tòa án N dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 67/2018/TLPT-HS, ngày 2 tháng 2 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Đình C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 262/2017/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Tòa án N dân Quận A , Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo:

Phạm Đình C ; giới tính: nam; Sinh năm: 1987, tại tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 32/70 đường CBN , phường NCT, Quận A , Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: không; Con ông: Phạm Đình C và bà: Nguyễn Thị H ; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 4/8/2017

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng cho bản thân nên vào khoảng 19 giờ ngày 03/8/2017, Võ Tấn N đến nhà Phạm Đình C ở số 32/70 Đường CBN , Phường NCT, Quận A để mua 10 viên thuốc lắc và 02 gói ma túy khay với giá 3.600.000 đồng. Sau đó, N đem về nhà cất 05 viên thuốc lắc trong tủ bàn vi tính tại tầng trệt và lấy 01 gói ma túy khay lần trước mua của C nhưng chưa sử dụng hết, cùng với 02 gói ma túy khay và 05 viên thuốc lắc mang theo tới quán bar DC Club trên đường CQ , Quận A để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng

ngày, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59I2-271.03 đến trước số 29a Đường CBN, Phường NCT, Quận A thì bị các anh THN, ĐTC là công an - Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an Quận A phát hiện N có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã đưa về Công an Phường NCT, Quận 1 kiểm tra. Tại đây, N đã tự lấy dưới ngực bên trái bên trong áo đang mặc của mình ra 01 gói giấy bên trong có 01 gói nylon đựng 03 gói nylon chứa chất bột màu trắng (Ma túy khay) và 01 gói nylon chứa 05 viên nén hình tròn màu trắng, có khắc chữ “B” (N khai là ma túy tổng hợp mua của Phạm Đình C) nên ông Chung đã tiến hành thu giữ vật chứng, giao Công an phường NCT, Quận A tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi chuyển toàn bộ vụ việc tới Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận A tiếp tục điều tra xử lý. Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Quận A đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi cư trú của N tại địa chỉ: 700/705 đường Ba Đình, Phường 10, Quận 8 và thu giữ trong ngăn kéo bàn vi tính tại tầng trệt 01 hộp giấy bên trong có 01 gói nylon chứa 05 viên nén dạng hình tròn.

Từ lời khai của Võ Tấn N, qua điều tra truy xét, các anh Nguyễn Hữu Khương, Nguyễn Minh Lộc (là Trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận A) đã tiến hành bắt giữ Phạm Đình C tại trước hẻm số 32 đường CBN, Phường NCT, Quận A giao công an Phường NCT, Quận A làm rõ. Tại đây, C thừa nhận là người bán ma túy cho N và tự lấy trong túi quần bên phải C đang mặc ra 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng, có khắc chữ “B” nên đã tiến hành thu giữ vật chứng, giải giao Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận A xử lý.

Theo bản Kết luận giám định số 1350/KLGD - H ngày 22/8/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Tấn N, ĐTC và hình dấu Công an Phường NCT, Quận A bên trong có 01 gói nylon (để trong 01 gói giấy) chứa 05 viên nén hình tròn màu trắng, một mặt có khắc chữ “B” trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9046g, loại Ketamine.

Theo bản Kết luận giám định số 1351/KLGD - H ngày 22/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Đình C, Nguyễn Hữu K và hình dấu Công an Phường NCT, Quận A bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9150g, loại Ketamine; 15 viên nén hình tròn màu trắng, một mặt có khắc chữ “B” trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,0528g, loại MDMA.

Theo bản Kết luận giám định số 1352/KLGD - H ngày 24/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận: 05 viên nén hình tròn màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên N và hình dấu Công an Phường 10, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,3667g, loại MDMA.

Qua quá trình điều tra, C khai nhận do cần tiền sử dụng nên khoảng tháng 2/2017, Phạm Đình C đã nhiều lần mua bán ma túy của 01 đối tượng tên Vinh (không rõ lai lịch) tại khu vực đường Trường Sơn, Quận A rồi đem về bán lại

cho người khác hưởng lợi, trong đó bị cáo C đã 03 lần bán ma túy cho Võ Tấn N cụ thể:

Ngày 30/7/2017, tại nhà số 32/70 đường CBN, phường NCT Quận A, C bán cho N 05 viên thuốc lắc và 02 gói ma túy khay với giá 2.600.000 đồng, hưởng lợi 250.000 đồng.

Ngày 3/8/2017 cũng tại số nhà trên, C bán cho N 10 viên thuốc lắc và 02 gói ma túy khay với giá 3.600.000 đồng, hưởng lợi 300.000 đồng

Đến ngày 4/8/2017, N chủ động hẹn C ra gặp để bán cho N 15 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy khay, trước hẻm số 32 đường CBN, phường NCT Quận A với giá 3.200.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 262/2017/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Tòa án N dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 khoản 5 điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đình C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2017. Phạt bị cáo C 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Võ Tấn N, xử lý vật chứng và thời hạn kháng cáo.

Ngày 03/1/2018, bị cáo C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Đánh giá hành vi quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các trình tự thủ tục tố tụng theo qui định của pháp luật.

[2]Đánh giá hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Đình C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình khó khăn. Trong vụ án này còn có bị cáo Võ Tấn N không kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung phân tích tính chất vụ án những tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, kết hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Do cần tiền sử dụng nên khoảng tháng 2/2017, bị cáo C đã nhiều lần mua bán ma túy của 01 đối tượng tên Vinh (không rõ lai lịch) tại khu vực đường Trường Sơn, Quận A rồi đem về bán lại cho người khác hưởng lợi, trong đó bị cáo C đã bán ma túy cho bị cáo N vào các ngày 30/7/2017; 3/8/2017 đến ngày 4/8/2017, sau khi bị bắt N đã chủ động hẹn C bán cho mình 15 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy khay hẹn đến trước hẻm số 32 đường CBN, phường NCT Quận A với giá 3.200.000 đồng nên C đã đem ma túy ra gặp N thì bị mời về phường làm việc. Tại Công an phường NCT Quận A bị cáo C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình

Với các hành vi như đã nêu trên của bị cáo C xét thấy án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có cơ sở đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến C sách độc quyền về quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội nên án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo nghiêm khắc để giáo dục răn đe, phòng ngừa.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ: cấp sơ thẩm cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải N thân bị cáo tốt chưa có tiền án tiền sự, nên đã chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và đã xử phạt bị cáo C 07 (bảy) năm tù.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị bệnh tai biến, con còn nhỏ. Xét thấy tại BL166 và BL 171 báo cáo của Trinh sát đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Quận A ghi nhận: khi mời Phạm Đình C về trụ sở Công an phường NCT làm việc đối tượng tự lấy ra 01 túi nylon trong túi quần bên phải mà đối tượng đang mặc trên người có 15 viên nén hình tròn ra trình báo toàn bộ hành vi phạm tội. Như vậy, khi Công an phường nghi ngờ mời C đến làm việc bị cáo đã tự giao nộp ma túy và khai ra số lần mua bán với N, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết này như tình tiết tự thú, xét quá trình điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đình C 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2017.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận A ; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận A ; (1)
- TAND Quận A ; (2)
- Công an Quận A ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Việt Tiên